

Số: /KH-SGD&ĐT

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2023 tại tỉnh Lào Cai**

Căn cứ Công văn số 606/BGDĐT-ĐANN ngày 25/2/2022 của Bộ GD&ĐT về việc đề xuất Kế hoạch triển khai Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2023 tại đơn vị;

Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc Phê duyệt các Đề án lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai;

Sở GD&ĐT tỉnh Lào Cai xây dựng kế hoạch triển khai Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2023 tại tỉnh Lào Cai như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thực hiện đảm bảo tiến độ đề án ngoại ngữ giai đoạn 2021-2025 trong năm 2023;
- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; đổi mới chương trình sách giáo khoa lớp 3, 7, 10; triển khai cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh.
- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ đảm bảo đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ cấp học.
- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, kiểm tra, đánh giá, xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ và hội nhập quốc tế.

##### **2. Yêu cầu**

- Mở rộng Chương trình tiếng Anh 10 năm theo Chương trình GDPT 2018 ở các cấp học phổ thông (đặc biệt lớp 3, lớp 7 và lớp 10); triển khai chương trình cho trẻ mầm non làm quen tiếng Anh; phát triển mô hình đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ; hội nhập và hợp tác quốc tế.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; kiểm tra đánh giá trên phần mềm CNTT, theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 Bậc dùng cho Việt Nam; khuyến khích giáo viên, học sinh thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông và tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của Đề án.
- Nhân rộng mô hình đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ, phát triển môi trường đa ngôn ngữ, đa văn hóa.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; nghiên cứu, ứng dụng dạy học trực tuyến và sử dụng nguồn học liệu mở hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Chương trình, giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu năm 2023**

**1.1. Đối với giáo dục mầm non:** Tiếp tục triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh tại các trường Mầm non có điều kiện; Chương trình tiếng Anh ban hành theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; xây dựng Chương trình tiếng Anh phù hợp với tình hình thực tế và năng lực của đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **1.2. Đối với giáo dục phổ thông**

#### **- Tiếng Anh:**

Năm 2021 UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Quyết định phê duyệt danh mục SGK lớp 2, lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai *từ năm 2021-2022*, cụ thể tiếng Anh lớp 2 của NXB GDVN Chủ biên Hoàng Văn Vân; Tiếng Anh lớp 6 (Kết nối tri thức với cuộc sống) của nhà NXB GDVN, Tổng Chủ biên Hoàng Văn Vân; tiếng Anh 6 i-learn Smart World của NXB Sư phạm Tp Hồ Chí Minh, Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên Võ Đại Phúc.

Năm 2022 UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Quyết định phê duyệt danh mục SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai *từ năm 2022-2023*:

+ Lớp 2 bổ sung sách Tiếng Anh 2 (Phonics- Smart) của NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Lớp 3 gồm 04 bộ SGK: Tiếng Anh 3 (Global Success) - (Kết nối) của NXB Giáo dục Việt Nam; Tiếng Anh 3 (Explore Our World) - Cánh Diều; NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Tiếng Anh 3 (Extra and Friends) - Đại Trường Phát của NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Tiếng Anh 3 (English Discovery) - Cánh Buồm NXB Đại học sư phạm.

+ Lớp 7 gồm 02 quyển: Tiếng Anh 7 Global Success của NXB Giáo dục Việt Nam; Tiếng Anh 7 i-Learn Smart World của Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.

+ Lớp 10: Tiếng Anh 10 Global Success của NXB Giáo dục Việt Nam; Tiếng Anh 10 i-Learn Smart World của NXB Đại học Huế.

Các khối khác học theo chương trình hiện hành của Bộ GD&ĐT. Bên cạnh đó, Sở GD&ĐT ban hành Khung chương trình bám sát chương trình SGK hiện hành để các đơn vị có điều kiện dạy tăng cường tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài.

- **Tiếng Trung Quốc:** Dạy theo chương trình 10 hiện hành của Bộ GD&ĐT.

- **Học song ngữ (Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh):** Chương trình Ismart (cấp TH và THCS) và chủ đề do các đơn vị chủ động biên soạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

- **Khung Chương trình, tài liệu bổ trợ:** Thực hiện theo Khung chương trình do Sở GD&ĐT phê duyệt hoặc chương trình đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, phê duyệt, ban hành.

## **2. Kiểm tra, đánh giá**

- Xây dựng ngân hàng đề; khai thác tận dụng các tài nguyên đề sẵn có trong thi tuyển sinh vào các lớp đầu cấp (lớp 6, lớp 10); các lớp cuối cấp (lớp 5, lớp 9, lớp 12); đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam; tăng cường khuyến khích học sinh thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (IELTS).

- Xây dựng ngân hàng đề khảo sát trực tuyến lớp 5 và lớp 9, lớp 10 qua nhiều phần mềm (Lạc Việt; FPT,...); tiến hành khảo sát, đánh giá, nghiệm thu, rút kinh nghiệm.

- Liên kết Trung tâm khảo thí quốc tế tổ chức khảo thí tại tỉnh (được UBND tỉnh cho phép đặt tại địa điểm tại trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai); từng bước tiến tới xây dựng Trung tâm đủ điều kiện khảo thí độc lập trong khu vực Tây Bắc.

## **3. Đội ngũ giáo viên.**

- Tổ chức bồi dưỡng chương trình, sách giáo khoa mới cho giáo viên; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ chưa được bồi dưỡng, tham gia bồi dưỡng; bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm và nâng bậc năng lực ngoại ngữ. Đổi mới phương thức tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ các cấp học, đảm bảo đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng theo quy định. Nghiên cứu giải pháp tuyển dụng, hợp đồng, thỉnh giảng, bố trí đảm bảo giáo viên dạy ngoại ngữ trong năm học 2022-2023, đặc biệt là lớp 3, lớp 7 và lớp 10.

- Liên kết với các trường đại học đào tạo theo địa chỉ; thu hút tuyển dụng sinh viên mới ra trường, giáo viên tiếng Anh hoặc hợp đồng người tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành tiếng Anh (ngoài sư phạm) - tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, bố trí học chứng chỉ sư phạm; đào tạo văn bằng 2 cho giáo viên dạy môn Toán và các môn khoa học khác bằng tiếng Anh.

- Hợp đồng, thuê hoặc tuyển dụng giáo viên nước ngoài giảng dạy tại trường phổ thông; thu hút, tiếp nhận, tuyển dụng tình nguyện viên Việt Nam và tình nguyện viên quốc tế để hỗ trợ giảng dạy.

- Tăng cường điều phối giáo viên đạt chuẩn dạy tiểu học; biệt phái hỗ trợ từ cấp học khác hoặc đơn vị khác (khi cần thiết).

- Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cốt cán ngoại ngữ theo tuyến cấp tỉnh, cấp huyện đủ năng lực hướng dẫn, giúp đỡ, tổ chức các hoạt động chuyên môn tại mỗi địa bàn.

- Tổ chức khảo sát giáo viên hàng năm, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tập trung trong nước, nước ngoài nhằm đạt chuẩn, nâng chuẩn, nâng cao năng lực đội ngũ.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ 100 giáo viên (*trong đó 60 giáo viên nâng bậc năng lực ngoại ngữ, 40 giáo viên nâng cao phương pháp giảng dạy*).

- Tiếp tục bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu đảm bảo duy trì **đạt chuẩn và nâng chuẩn** năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu cấp học; khuyến khích giáo viên thi chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế. Tự bồi dưỡng kỹ năng nghe, nói đáp ứng yêu cầu ngôn ngữ trong lớp và ngoài lớp học... Hiệu trưởng duyệt kế hoạch bồi dưỡng, theo dõi, giám sát, nghiệm thu kết quả.

- Tiếp tục đăng ký 3 MADs - 3 điều khác biệt (Make A Difference): Những điểm nổi bật/đột phá trong công tác dạy, học, kiểm tra đánh giá và các hoạt động ngoại khóa (*như ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; khai thác, sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học ngoại ngữ; bồi dưỡng học sinh yếu kém, học sinh giỏi các cấp, tuyển sinh vào lớp 10 đối với giáo viên cấp THCS, thi tốt nghiệp THPT; bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi trí tuệ, năng khiếu cấp quốc gia và quốc tế; viết sáng kiến kinh nghiệm bằng ngoại ngữ; báo cáo bằng tiếng Anh/tiếng Trung Quốc tại hội thảo các cấp...*).

- Sinh hoạt chuyên môn: Chủ động, sáng tạo, vận dụng có hiệu quả các nội dung, phương pháp, mô đun đã được tập huấn vào các hoạt động dạy học, ôn tập và kiểm tra đánh giá.

#### **4. Điều kiện dạy và học ngoại ngữ**

Tham mưu cấp ủy chính quyền đầu tư bổ sung CSVC, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đạt tiêu chuẩn; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ kỹ thuật viên, chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin và chuẩn hóa quốc tế.

#### **5. Môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra giám sát và các hoạt động khác.**

##### **5.1. Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ**

- Vận dụng hoặc tham khảo Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ được phê duyệt tại Quyết định số 2473/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2019 của Bộ GD&ĐT. Nội dung cuốn sổ tay giới thiệu 10 hoạt động giúp giáo viên hướng dẫn học sinh tổ chức các hoạt động tạo cơ hội sử dụng tiếng Anh một cách tự nhiên, phù hợp với văn hóa, phong tục tập quán của Việt Nam nhưng vẫn mang tính hiện đại và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, hội nhập, hợp tác quốc tế: Mời các Trung tâm ngoại ngữ, giáo viên, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia vào các hoạt động câu lạc bộ ngoại ngữ. Tăng cường giao lưu, hợp tác, chia sẻ kinh

nghiệm, các hoạt động giao lưu, hội nhập, hợp tác quốc tế Tham quan, giao lưu văn hóa, thể thao, văn nghệ với các đơn vị khác; giới thiệu chương trình du học (*học bổng bán phần và toàn phần*) cho học sinh.

- Quan tâm, đầu tư việc tạo không gian, môi trường dạy, học, thực hành tiếng Anh (*thiết kế, sử dụng các biển hiệu song ngữ: hàng cây biết nói, khẩu hiệu, chỉ dẫn, thông báo, danh ngôn, châm ngôn; tổ chức “Phút/ giờ /ngày nói tiếng Anh”; thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh; lồng ghép học tập tiếng Anh trong giờ chào cờ, hoạt động giữa giờ và các hoạt động giáo dục khác...*).

### **5.2. Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án**

Hằng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và chỉ đạo việc triển khai, thực hiện Đề án ngoại ngữ; tập huấn nâng cao chất lượng giám sát, kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức thực hiện Đề án. Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất việc triển khai, thực hiện Đề án tại các đơn vị.

### **5.3. Công tác truyền thông**

Phối hợp chặt chẽ với Báo, Đài phát thanh và Truyền hình địa phương, cơ quan truyền thông, VNPT và Viettel trên địa bàn để hỗ trợ tối đa công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách trong triển khai, dạy và học ngoại ngữ của Thủ tướng, của ĐANN QG và của ngành; quảng bá các mô hình dạy học hiện đại, tiên tiến... hoặc cách làm hay của đơn vị.

### **5.4. Hợp tác quốc tế**

- Tiếp tục duy trì và mở rộng hợp tác với tổ chức phi chính phủ để tiếp nhận tình nguyện viên quốc tế hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh cho các trường phổ thông (*Tổ chức vì hòa bình Việt Nam-VFP, mỗi năm tiếp nhận từ 6-10 tình nguyện viên quốc tế*); các trường Quốc tế, các Trung tâm ngoại ngữ để phát triển công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho giáo viên, học sinh.

- Tham gia các cuộc thi khu vực và quốc tế, tạo động cơ, môi trường học tập cho học sinh phát triển ngoại ngữ: thi hùng biện, tranh biện, ngày hội ngôn ngữ, Olympic tiếng Anh và ngoại ngữ khác, thi Toán và Khoa học bằng tiếng Anh...

### **5.5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ**

- Nâng cao nhận thức về vai trò của ngoại ngữ trong xã hội; thu hút sự đóng góp của toàn xã hội, của cộng đồng trong nước và nước ngoài cho công tác dạy học ngoại ngữ.

- Phát huy vai trò của trung tâm ngoại ngữ trong việc thu hút giáo viên nước ngoài có trình độ tham gia giảng dạy cho học sinh trên cơ sở tự nguyện.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức giáo dục trong nước và ngoài nước liên kết mời chuyên gia hỗ trợ công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; xây dựng các phần mềm học tập, kiểm tra, đánh giá online.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

**1. Nguồn kinh phí địa phương:** Từ nguồn kinh phí Đề án ngoại ngữ của tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh Lào Cai giao tại Quyết định 2810/QĐ/UBND ngày 25/8/2020.

**2. Kinh phí Đề án NNQG:** Được Bộ GD&ĐT giao cho 01 trường Đại học đào tạo bồi dưỡng: nhu cầu đề nghị: **100 chỉ tiêu (bồi dưỡng phương pháp và năng lực).**

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo

##### 1.1. Phòng GDTrH:

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch; kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đề án NN năm 2022.

- Phối hợp với trường Đại học tổ chức lớp bồi dưỡng giáo viên.

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo theo quy định.

**1.2. Phòng TCCB:** Tham mưu cơ chế chính sách thu hút, tuyển dụng đủ giáo viên ngoại ngữ; bố trí, sắp xếp, điều phối giáo viên, đảm bảo giáo viên ngoại ngữ cho thực hiện kế hoạch.

**1.3. Phòng KHTC:** Hướng dẫn, đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

#### 2. Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố; các trường trực thuộc Sở GD&ĐT

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện/thị/TP và ngành.

- Cử đúng thành phần, số lượng, bố trí, sắp xếp tạo điều kiện và phối hợp đôn đốc, quản lý giáo viên tham gia bồi dưỡng.

- Tăng cường giám sát chéo, tự giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ĐANN năm 2022 của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm của Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Thuận**

## Phụ lục 1

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022****ĐỀ ÁN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2021-2025***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGD&ĐT ngày /5/ 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+ (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>I</b>	<b>Chương trình, giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu</b>								
1	Đối với giáo dục mầm non								
	Triển khai chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho	Thẩm định Khung chương trình, cấp phép liên kết dạy học tiếng Anh cho các trường có	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	77/197 trường Mầm non	> 600	100		> 500	Xã hội hóa giáo dục

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+ (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	trẻ em mẫu giáo	nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện							
2	Đối với giáo dục phổ thông								
2.1	Tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ở những đơn vị có nhu cầu và đủ điều kiện	Các đơn vị lựa chọn 1 trong số các SGK đã được Bộ GD Phê duyệt, sử dụng	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	Các trường Tiểu học có đủ điều kiện	> 600	300	200	> 100	Chi mua sgk cho học sinh thuộc các trường nội trú bán trú, hs có hoàn cảnh khó khăn
2.2	Chương trình tiếng Anh tăng	Sở GD&ĐT thẩm định Khung CT;	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	Các trường Tiểu học có đủ	1450	100	350	1000	Chi thuê giáo viên cho các



STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+ +(9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	cường (học tiếng Anh với người nước ngoài/ học song ngữ)	sách/tài liệu đã được Bộ hoặc Sở GD thẩm định, phê duyệt		điều kiện					đơn vị trọng điểm (05 người x 30tr/1 GV x 9 tháng) = 1.350 triệu
2.3	Tiếp tục mở rộng chương trình tiếng Anh 10 năm	Tập huấn, đổi mới kiểm tra đánh giá theo CT GDPT 2018	Hè và trong cả năm học	Giáo viên tham gia giảng dạy chương trình Tiếng Anh 10 năm và các trường Tiểu học	200		200		
2.4	Bồi dưỡng nâng chuẩn năng lực ngoại ngữ	Mời trường ĐH bồi dưỡng	Theo lịch triệu tập của Bộ GD&ĐT, của sở GD&ĐT giao cho các đơn vị	Trên 200 giáo viên Bạc 3	3,000	1,500	1,500	x	

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+ (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	câu cấp học, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá	Trường Đại học do Bộ GD&ĐT chỉ định	chủ trì						
2.5	Bồi dưỡng thường xuyên	Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện/Thị/Tp, cấp tỉnh, cấp quốc gia	Theo lịch của của Sở GD&ĐT giao cho các đơn vị chủ trì (hè hoặc 2 lần/ học kỳ)	Tất cả CBQL, GV ngoại ngữ	120		120		Theo nguồn KP chi tiêu nội bộ
2.6	Tăng cường điều kiện	Trang bị phòng học trực tuyến/ phòng học ngoại	Tháng 07/2023 đến tháng 8/2023	Máy chiếu đa năng, màn chiếu, bảng	12,952		x	x	Theo lộ trình Đề án của tỉnh

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+(9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	dạy và học ngoại ngữ, ưu tiên ứng dụng CNTT	ngữ và kiểm tra đánh giá online		tương tác thông minh, loa, mic, máy chiếu vật thể, tăng âm, loa, micro; thiết bị âm thanh đa năng, máy photo					giai đoạn 2021-2025
2.7	Dạy tích hợp ngoại ngữ đối với các môn học khác bằng ngoại ngữ	Xây dựng Kế hoạch dạy tích hợp ngoại ngữ và dạy bằng ngoại ngữ đối với một số tiết học của các môn Toán tại Trường THCS&THPT trọng điểm	Tháng 8/2022 đến tháng 5/2023	Giáo viên dạy môn Toán và các môn tự nhiên bằng ngoại ngữ	1,500	1,000	500	x	

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+ (9)	(7)	(8)	(9)	(10)
2.8	Truyền thông về các hoạt động của Đề án	Việc học ngoại ngữ là điều cần thiết trong xã hội ngày nay	Năm học 2023 - 2024	Bài đăng website của ngành và các tham luận tham gia hội thảo do Bộ GDĐT tổ chức	50	x	50		Từ nguồn kinh phí ĐANN
2.9	Kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết các hoạt động của Đề án	Tổng hợp số liệu báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT	9/2023 đến tháng 5/2024	Báo cáo tổng hợp về các nội dung triển khai hoạt động của Đề án tại các đơn vị trường học.	170		170		Từ nguồn kinh phí ĐANN
<b>II</b>	<b>Môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra giám sát và các hoạt động khác</b>								

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phương	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)+(9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Xây dựng mô hình trường điển hình	Đầu tư CSVC, các hoạt động phát triển môi trường học tập ngoại ngữ	Tháng 9/2023 - T5/2024	10 trường	4,000	3,000	1,000		
<b>III</b>	<b>Kiểm tra, đánh giá</b>								
1	Hỗ trợ giáo viên khảo sát năng lực ngoại ngữ	Khảo sát CT NN quốc tế	Tháng 12/2023 và tháng 5/2024	100 giáo viên	15,000	5,000	10,000		Hỗ trợ thi IELTS
2	Hỗ trợ khảo sát năng lực ngoại ngữ quốc tế cho học	Khảo sát CT NN quốc tế	Tháng 12/2023 và tháng 3/2024	150 học sinh	33,750		x		

STT	Nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí thực hiện				Ghi chú
					Tổng kinh phí	Trung ương	Địa phươn g	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8) +(9)	(7)	(8)	(9)	(10)
	sinh								

## DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Đối với các hoạt động đề xuất kinh phí trung ương)

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGD&ĐT ngày /5/ 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

*Đơn vị tính: triệu đồng*

T T	Tên nhiệm vụ	Hoạt động cụ thể	Nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức (VNĐ)	Số tiền (VNĐ)	Thông tư thực hiện	Ghi chú
1	Triển khai chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo	Thẩm định Khung chương trình, cấp phép liên kết dạy học tiếng Anh cho các trường có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	Trường	77/197 trường Mầm non		100		
2	Tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ở những đơn vị có nhu cầu và đủ điều kiện	Các đơn vị lựa chọn 1 trong số các SGK đã được Bộ GD Phê duyệt, sử dụng	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	Trường	Các trường Tiểu học có đủ điều kiện		300		

3	Chương trình tiếng Anh tăng cường (học tiếng Anh với người nước ngoài/ học song ngữ)	Sở GD&ĐT thẩm định Khung CT; sách/tài liệu đã được Bộ hoặc Sở GD thẩm định, phê duyệt	Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023	Trường	Các trường Tiểu học có đủ điều kiện		100		
4	Đạy tích hợp ngoại ngữ đối với các môn học khác bằng ngoại ngữ	Xây dựng Kế hoạch dạy tích hợp ngoại ngữ và dạy bằng ngoại ngữ đối với một số tiết học của các môn Toán tại Trường THCS&THPT trọng điểm	Tháng 8/2022 đến tháng 5/2023	Người	Giáo viên dạy môn Toán và các môn tự nhiên bằng ngoại ngữ		1.000		
5	Xây dựng đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ	Hỗ trợ CSVC, các HĐ phát triển môi trường học tập ngoại ngữ	Hoạt XD môi trường học tập ngoại ngữ (thiết kế biển hiệu song ngữ, CLB TA, phòng học ngoại ngữ,...)	Trường	06	500	3.000	TT51	



6	Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Bồi dưỡng trực tiếp	Đổi mới phương pháp giảng dạy	Người	50	15	750	TT51	
7	Năng lực ngoại ngữ	Bồi dưỡng trực tiếp		Người	50	15	750	TT51	
8	Hỗ trợ giáo viên khảo sát NLNN	Khảo sát CT NN quốc tế	Tháng 12/2023 đến tháng 5/2025	Người	100		5000	TT51	
	<b>Tổng cộng</b>						<b>11.000</b>		

*Bảng chữ: Mười một tỷ đồng chẵn*

